

Số: 14/2021/QĐST-HNGĐ

Hải An, ngày 05 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 13/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1983; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 2/8/172 đường C, tổ dân phố L4, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Số 19 A, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng.

- Người bị kiện: Anh Phạm Hồng Minh, sinh năm 1979; trú tại: Số 2/8/172 đường C, tổ dân phố L4, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Huệ và anh Phạm Hồng Minh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Hồng M cùng thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Giao con chung là Phạm Thu T, sinh ngày 31/8/2005 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi trưởng thành thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Việc cấp dưỡng nuôi con: Chị H và anh M tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Đối với con chung Phạm Diệu A, sinh ngày 16/01/2004 hiện nay đã trưởng thành trên 18 tuổi, có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về chia tài sản chung: Chị H và anh M cùng xác nhận không có tài sản chung nên, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị H tự nguyện nộp cả án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Chị H đã nộp tạm ứng án phí 300.000đồng; trả lại cho chị Huệ 150.000đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số **số 0004671 ngày 25/01/2022** của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An;
- Các đương sự (để thi hành);
- **UBND phường Tràng Cát, quận Hải An, thành phố Hải Phòng;**
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Đặng Văn Tuyển